

Số: 80/2017/QĐST-HNGĐ

H, ngày 28 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nông Thị H₁** - sinh năm 1995
Địa chỉ: **M, xã D, huyện T, tỉnh Bắc Kạn.**
- Bị đơn: **Anh Hoàng Quốc H₂** - sinh năm 1993
Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, **81, 82, 83** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào **khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27** của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Nông Thị H₁** và **anh Hoàng Quốc H₂**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: **Chị Nông Thị H₁** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Hoàng Nhật L**, sinh ngày **26/10/2013** đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). **Anh Hoàng Quốc H₂** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H₂ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà **chị H₁** trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở **anh H₂** thực hiện quyền này.

2.2. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: **Chị Nông Thị H₁** tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí **chị H₁** đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0003230** ngày **27/10/2017** của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho **chị H₁**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND xã D;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Duy Thái